

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 329/2022/HS-ST

Ngày 10-8-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trang Văn Hai;
2. Ông Nguyễn Thái Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 309/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 329/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Nông Văn H (tên gọi khác: Không), sinh năm 1986 tại tỉnh C1; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm P, xã C, huyện Tr, tỉnh C1; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H1 và bà Nông Thị M; bị cáo có vợ tên Đàm Thị Th và 02 con sinh năm 2010 và 2020. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 31/10/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 1180/LTG ngày 08/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nông Văn H là người sử dụng trái phép Heroin. H với đối tượng quen tên Hùng (hiện chưa rõ lai lịch), H và Hùng bàn bạc mua bán trái phép Heroin với cách thức: Hùng là người cung cấp Heroin, khi người nghiện liên lạc qua số điện thoại 0974244200

của H để hỏi mua Heroin, H sẽ nhận ma túy từ Hùng để đem bán cho người nghiện rồi đem tiền về cho Hùng, Hùng sẽ cho H sử dụng Heroin miễn phí.

Với cách thức như trên, từ ngày 27-10-2021 đến ngày 31-10-2021, Nguyễn Thanh T - sinh năm 1992 ngụ: xã V, huyện H, tỉnh P đã liên lạc qua số điện thoại 0974244200 của H để hỏi mua Heroin, H đồng ý và gặp Hùng để lấy Heroin đi bán rồi mang tiền cho Hùng. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 07 giờ ngày 27-10-2021, tại khu vực Nhà thi đấu tỉnh Đồng Nai thuộc khu phố 2, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, H đã bán cho Nguyễn Thanh T 02 tép Heroin với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

Lần 2: Khoảng 07 giờ ngày 29-10-2021, tại khu vực Công 1 thuộc khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, H đã bán cho Nguyễn Thanh T 02 tép Heroin với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Lần 3: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 31-10-2021, T sử dụng số thuê bao 0345875798 điện thoại cho H hỏi mua 02 tép Heroin, H đồng ý. H đến gặp Hùng để lấy Heroin, Hùng đưa cho H 03 tép Heroin trong đó 02 tép là để bán cho T, 01 tép Hùng cho H và H đã sử dụng hết 01 tép Heroin này. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, tại khu vực vành đai khu phố 6, phường Trung Dũng, H bỏ 02 tép Heroin xuống đất để chờ T đến mua. Khi T đến nơi gặp H nhưng chưa kịp nhận Heroin và đưa tiền cho H thì bị Công an phường Trung Dũng phát hiện bắt quả tang H cùng tang vật.

Quá trình điều tra, Nông Văn H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

(Biên bản phạm tội quả tang bút lục số: 01, 02; Lời khai bị can bút lục số: 35, 36, 38-44; Lời khai nhân chứng, tài liệu, chứng cứ khác bút lục số: 37, 46-51, 54- 73)

- Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của Nông Văn H:

+ 02 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Nông Văn H và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Trung Dũng. (Ký hiệu: M)

+ 01 điện thoại của hiệu Masstel số thuê bao 0974244200 số Imei 35167009122906 của H sử dụng liên lạc bán ma túy.

+ 01 xe mô tô biển số 50C1-4508 số máy MN 0159744, số khung MN 0159744: Qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu; H khai mượn xe mô tô trên của người thanh niên Tuấn (không rõ lai lịch). Do chưa xác định được chủ sở hữu và nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

(Bút lục: 42, 65, 66)

* Thu giữ của Nguyễn Thanh T:

+ 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy của H.

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA số thuê bao 0345875798, Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho T quản lý

(Bút lục số 01, 02, 70, 71).

- Tại Bản kết luận giám định số 2033/KLGD-PC09 ngày 05/11/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận số ma túy thu giữ của Nông Văn H như sau: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0873 gam, loại: Heroin. (*Bút lục số: 29*).

Quá trình điều tra, Nông Văn H khai địa điểm nhận Heroin từ Hùng tại hẻm 1973, khu phố 3, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã triệu tập Thái Văn H – sinh năm 1957 thường trú: 226, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa để lấy lời khai và đối chất với Nông Văn H. Hùng khai có sử dụng số điện thoại 0366182565 để liên lạc với H để hỏi mua Heroin của H nhưng không mua được, Hùng không thừa nhận Hùng đã bàn bạc và giao Heroin cho H đi bán. Qua rà soát thì không có camera tại khu vực hẻm 1973. (*Bút lục: 58-61, 68*)

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 333/CT/VKSBBH-HS ngày 12/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Nông Văn H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 251 và điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; xử phạt bị cáo Nông Văn H từ: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- **Lời nói sau cùng:** Bị cáo thấy ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 27/10/2021 đến ngày 29/10/2021 tại khu vực Nhà thi đấu tỉnh Đồng Nai thuộc Khu phố 2, phường Tân Phong; khu vực Cổng 1 thuộc Khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, Nông Văn H đã 02 lần mỗi lần bán 02 tép Heroin với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Thanh T. Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 31/10/2021 tại khu vực vành đai Khu phố 6, phường Trung Dũng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nông Văn H đang bán 02 tép Heroin với giá 200.00đồng (hai trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Thanh T nhưng chưa kịp giao Heroin và nhận tiền thì bị phát hiện bắt quả tang.

Theo Bản kết luận giám định số 2033/KLGD-PC09 ngày 05/11/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận số ma túy thu giữ của Nông Văn H như sau: Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0873 gam, loại: Heroin.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân và yếu tố tiềm ẩn phát sinh các loại tội phạm khác, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nông Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 333/CT/VKSBH-HS ngày 12/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng, chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nông Văn H để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử không xem xét về hình phạt bổ sung.

[3] Về vật chứng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 2033/KLGD-PC09, ngày 05/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại của hiệu Masstel số thuê bao 0974244200 số Imei 35167009122906 là công cụ, phương tiện của H dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 200.000đồng H nhận của Nguyễn Thanh T là số tiền T sử dụng vào việc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 50C1-4508 số máy MN 0159744, số khung MN 0159744; do chưa xác định được chủ sở hữu và nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Thanh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Biên Hòa đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA số thuê bao 0345875798 là của Nguyễn Thanh T, Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho T là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Thái Bá Hùng, ngoài lời khai của Nông Văn H thì chưa đủ căn cứ để xác định Hùng có hành vi bán ma túy cho H nên Cơ quan Điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử.

- Đối với phần trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo **Nông Văn H** 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy sau giám định trong gói niêm phong số 2033/KLGD-PC09, ngày 05/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại của hiệu Masstel số Imei 35167009122906 và 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng).

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 08 năm 2022 và biên lai thu số 0001944 ngày 10/8/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nông Văn H phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA Hình sự; Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục THA Dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

